TỈNH UỶ ĐẮK LẮK	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
*	
Số 07 - NQ/TU	*Buôn Ma Thuột, ngày 18 tháng 4 năm 2017*

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2011-2016

Thời gian qua, công tác cải cách hành chính được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và đạt những kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được đổi mới, hoàn thiện; cải cách thủ tục hành chính chuyển biến tích cực, tăng tính công khai, minh bạch; tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước được củng cố, kiện toàn, từng bước khắc phục sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách công vụ, công chức có nhiều tiến bộ, vị trí việc làm bước đầu được triển khai; cải cách tài chính công, phân cấp quản lý nhà nước được đẩy mạnh trong nhiều lĩnh vực; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được quan tâm.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, cụ thể: Thủ tục hành chính còn rườm rà, thời gian giải quyết còn kéo dài. Hiệu quả triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông chưa cao. Cơ cấu tổ chức bộ máy chưa thực sự tinh gọn. Công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức còn hình thức. Năng lực, trình độ, kỹ năng hành chính, thái độ phục vụ Nhân dân của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu, gây khó khăn, phiền hà, thậm chí tiêu cực đối với tổ chức, cá nhân. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động quản lý nhà nước chưa triển khai rộng rãi đến các xã, phường, thị trấn. Triển khai Hệ thống dịch vụ công trực tuyến còn chậm, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành chưa được chú trọng. Kết quả Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) còn ở mức thấp so với các tỉnh, thành phố khác trong cả nước…

Nguyên nhân của những hạn chế đó là: Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác cải cách hành chính. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chưa chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết các thủ tục hành

chính chưa cao. Sự phối hợp giữa các cơ quan trong giải quyết thủ tục hành chính thiếu chặt chẽ. Việc xử lý cán bộ, công chức, viên chức vi phạm trách nhiệm, đạo đức công vụ chưa nghiêm, chưa kịp thời. Các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đồng bộ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, giải quyết thủ tục hành chính.

II. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Tiếp tục quán triệt toàn diện, sâu sắc và thực hiện có hiệu quả các quan điểm chỉ đạo đề ra trong Nghị quyết số 17-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác cải cách hành chính.

- Cải cách hành chính tập trung vào cải cách công chức, công vụ, nâng cao đạo đức công vụ và chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự chuyển biến rõ nét, nâng cao chất lượng phục vụ và uy tín của chính quyền các cấp đối với Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp, bảo đảm sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật.

- Cải cách hành chính là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, lâu dài, cần tập trung chỉ đạo thực hiện một cách đồng bộ, quyết liệt trong cả hệ thống chính trị, nhất là ở cấp cơ sở. Là tiêu chí, thước đo đánh giá tính tiên phong của các cấp ủy đảng, cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

2. Định hướng

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước với kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

- Sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan các cấp tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, tránh chồng chéo, trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

- Quan tâm xây dựng và hoàn thiện thể chế về kinh doanh, đất đai, đầu tư, xây dựng và hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ thu hút đầu tư, thương mại, du lịch phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nghiêm túc rà soát, đơn giản hóa và công bố thủ tục hành chính ở 3 cấp chính quyền đối với tất cả các lĩnh vực. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

- Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã. Chủ động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng một nền hành chính trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại; hệ thống các cơ quan Nhà nước hoạt động có hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu đặt ra trong tình hình mới, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2020, phấn đấu thực hiện và cơ bản đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết 30c/NQ-CP, ngày 08/11/2011 của Chính phủ; Quyết định số 225/QĐ-TTg, ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020, cụ thể:

- Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (PAR INDEX) đạt trên 85%. Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công của tỉnh (PAPI) nằm trong nhóm các tỉnh có chỉ số trung bình cao của cả nước.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp được ban hành theo đúng thẩm quyền, đảm bảo yêu cầu về chất lượng.

- 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp được củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả; 100% các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập được phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo quy định và thực hiện tinh giản biên chế theo đúng chủ trương, chỉ tiêu đã đề ra. 100% cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn theo quy định.

- Hàng năm, thực hiện công bố công khai giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, đơn giản hóa về quy trình, phương thức giải quyết các thủ tục hành chính, đảm bảo cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 80%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ

1.1. Cải cách công tác xây dựng văn bản

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp, tính khả thi, công khai, minh bạch, ổn định.

Thường xuyên cập nhật, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội nói chung và của từng lĩnh vực cụ thể nói riêng; các quy định, quy trình thủ tục hành chính… để công khai rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trên Trang thông tin điện tử các sở, ngành, địa phương; tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng thông tin.

1.2. Cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, kịp thời rà soát, đánh giá, cập nhật, công bố thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Công khai đầy đủ thủ tục hành chính theo quy định.

Triển khai tích cực cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện một cửa điện tử tại các huyện, thị xã, thành phố. Nghiên cứu xây dựng Trung tâm hành chính công để tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của các Sở, ban, ngành và UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Nghiêm khắc xử lý các cơ quan, tổ chức ban hành các quy định vượt quá thẩm quyền, trái pháp luật; thái độ công vụ của cán bộ, công chức, viên chức có hành vi gây cản trở, chậm trễ, những nhiễu trong việc giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp nhận và thực hiện giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính và quy định hành chính.

1.3. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị

Tiếp tục đổi mới tổ chức hoạt động của chính quyền các cấp theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trên cơ sở tăng cường trách nhiệm trong công tác tham mưu, tinh giảm về đầu mối, giảm các ban chỉ đạo, các tổ chức liên ngành.

Đẩy mạnh phân cấp quản lý, phân công trách nhiệm và thẩm quyền giữa các cấp lãnh đạo, các cấp chính quyền theo nguyên tắc hiệu quả và rõ trách nhiệm.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các cơ quan nhà nước bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục củng cố tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo tinh thần Kết luận số 62-KT/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị, khắc phục tình trạng hành chính hóa, thực hiện dân chủ, giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

1.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, năng động, chuyên nghiệp

Đổi mới công tác tuyển dụng, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và công tác đề bạt, bổ nhiệm theo phương châm công khai, dân chủ. Kiên quyết đấu tranh, khắc phục tình trạng tiêu cực, những nhiễu trong công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm túc Quy định của Chính phủ về các vị trí công tác phải chuyển đổi định kỳ.

Lựa chọn xây dựng và thực hiện các chính sách thu hút, phát triển nguồn nhân lực ở những lĩnh vực, ngành nghề bảo đảm phục vụ cho định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016-2020.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao đạo đức công vụ, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng với yêu cầu thực thi nhiệm vụ.

Thực hiện có hiệu quả Đề án tinh giản biên chế của Chính phủ trong giai

đoạn 2016-2021.

1.5. Cải cách tài chính công

Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, dành một phần nguồn lực để đầu tư các công trình trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Mở rộng và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch; tích cực đẩy mạnh xã hội hóa đối với giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, khoa học, công nghệ...

Nâng cao hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và ngân sách cho các cơ quan, đơn vị. Hoàn thiện các chế độ, định mức chi tiêu, gắn khoán chi tiêu công với thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

1.6. Hiện đại hóa hành chính

Tăng cường đầu tư, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin nhằm xây dựng "Chính quyền điện tử" theo tinh thần Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, xử lý công việc giữa các cơ quan, đơn vị theo Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị.

Các cấp, các ngành bao gồm cả cơ quan đảng, đoàn thể quan tâm đầu tư ứng dụng thường xuyên công nghệ thông tin vào hoạt động chỉ đạo, quản lý và điều hành.

Triển khai phần mềm quản lý văn bản và hệ thống thư điện tử công vụ vào hoạt động trên phạm vi toàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị tăng cường giao dịch điện tử, phối hợp giải quyết công việc qua phần mềm quản lý văn bản.

Tăng cường các hình thức hội nghị, họp trực tuyến, kiên quyết cắt giảm các cuộc họp không cần thiết. Nâng cấp và quản lý hiệu quả Cổng thông tin điện tử, các trang tin điện tử; từng bước nâng cao số lượng, chất lượng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đáp ứng yêu cầu, mục tiêu đề ra.

Triển khai áp dụng hiệu quả, thực chất Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

2. Giải pháp

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính

- Các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền, giáo dục và xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

- Lấy kết quả thực hiện cải cách hành chính là tiêu chí quan trọng để đánh giá sự điều hành của chính quyền các cấp của lãnh đạo cơ quan, đơn vị sở ngành, là cơ sở giới thiệu cán bộ, đảng viên giữ các chức vụ đứng đầu cơ quan hành chính trong bộ máy nhà nước địa phương.

2.2. Hoàn thiện bộ thủ tục hành chính của tỉnh

Tiếp tục đổi mới công tác xây dựng bộ thủ tục hành chính của tỉnh, môi trường thu hút đầu tư cần tạo được sự thông thoáng, khoa học với các yêu cầu pháp lý thuận lợi cho nhà đầu tư. Bộ thủ tục hành chính được áp dụng trên địa

bàn tỉnh Đắk Lắk cần được nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung và quán triệt sâu rộng, kịp thời lấy ý kiến của doanh nghiệp, Nhân dân để loại bỏ các thủ tục không phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tế tại địa phương. Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính của các sở, ngành, tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm gây khó khăn, chậm trễ cho doanh nghiệp và người dân.

2.3. Tập trung đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính

Tập trung đơn giản hóa thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực nhằm cắt giảm chi phí, thời gian cho doanh nghiệp và người dân. Trong đó, ưu tiên đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực như đầu tư, đất đai, xây dựng, sở hữu nhà ở, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thuế, hải quan…

2.4. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, người đứng đầu các cơ quan hành chính đối với công tác cải cách hành chính

Quy định rõ trách nhiệm của cấp ủy đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính. Đồng chí bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch UBND các cấp chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Nghị quyết trong phạm vi quản lý của mình; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết; đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Hàng năm, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp xem xét ban hành văn bản thuộc thẩm quyền để lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời gắn kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính là một trong những tiêu chí, cơ sở để đánh giá, xếp loại công chức và mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp và bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân.

2.5. Đổi mới phương pháp làm việc, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, văn hóa công sở, đạo đức công vụ, giáo dục ý thức chính trị, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

Nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của từng cơ quan, đơn vị. Đổi mới công tác nhận xét, đánh giá cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao và nâng cao chất lượng phân loại đảng viên hàng năm.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 18/CT-UBND, ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh đăng tải văn bản xin lỗi người dân, doanh nghiệp trên Trang thông

tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương, niêm yết văn bản xin lỗi tại điểm tiếp nhận thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương để toàn thể Nhân dân, doanh nghiệp được biết. Xây dựng cơ chế kiểm soát việc thực hiện trách nhiệm xin lỗi bằng văn bản đối với thủ tục hành chính giải quyết quá hạn tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Không để xảy ra trường hợp phải xin lỗi lần thứ 2.

Đổi mới công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức theo hướng gắn với vị trí việc làm; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

Xử lý kịp thời, nghiêm minh và công khai cán bộ, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp và Nhân dân. Đồng thời phát hiện, nêu gương, khen thưởng kịp thời những cá nhân, cơ quan, đơn vị làm tốt.

2.6. Bố trí hợp lý nguồn tài chính và nhân lực

Tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác cải cách hành chính, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Bố trí nguồn lực tài chính và nhân lực hợp lý để thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, trước hết cần quan tâm đến công tác tuyên truyền cải cách hành chính, khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất, trụ sở chính quyền cấp xã để hiện đại hóa nền hành chính của tỉnh.

2.7. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương cải cách hành chính

Đổi mới phương thức và đa dạng hoá các hình thức phổ biến, quán triệt những văn bản của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh về các nhiệm vụ cải cách hành chính đến từng tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị và trong Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cán bộ, công chức, viên chức và toàn xã hội về mục đích, ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính.

Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chỉ thị số 18/CT-UBND, ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh quy định việc xin lỗi người dân, tổ chức, doanh nghiệp bằng văn bản đối với việc giải quyết quá hạn các thủ tục hành chính.

2.8. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể

Cấp ủy đảng các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của tỉnh thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Chỉ đạo tập trung thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra công chức, công vụ và việc giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm để chấn chỉnh hoạt động công vụ và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Chỉ đạo định kỳ tổ chức điều tra, khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp để tìm ra các giải pháp chấn chỉnh, khắc phục ngay những hạn chế, thiếu sót trong hoạt động cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả

của bộ máy hành chính nhà nước các cấp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết xong trong **tháng 5/2017**. Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh, trực tiếp chỉ đạo công tác cải cách hành chính trong các cơ quan Nhà nước; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên Ban cán sự đảng UBND tỉnh, người đứng đầu các cơ quan trực thuộc chủ trì, triển khai từng nội dung công tác cải cách hành chính theo lĩnh vực được phân công.

2. Các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc và các cơ quan, đơn vị của tỉnh triển khai tổ chức quán triệt Nghị quyết trong đảng bộ cấp mình; đồng thời theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết. Thời gian hoàn thành trong **tháng 06/2017**.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ có kế hoạch tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và toàn thể Nhân dân nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động để thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

4. Đảng đoàn HĐND tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh thực hiện tốt việc tổ chức giám sát và phản biện xã hội nhằm nâng cao nhận thức về cải cách hành chính cho đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân; tăng cường sự tham gia, giám sát của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

5. Các đồng chí Tỉnh ủy viên có trách nhiệm quán triệt, triển khai và lãnh đạo, chỉ đạo ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị được phân công phụ trách xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết.

6. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các ban của Tỉnh ủy có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện; định kỳ hàng năm có báo cáo đánh giá kết quả, kịp thời đề xuất giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thực hiện thắng lợi toàn diện các nội dung Nghị quyết đề ra.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ./.

T/M TỈNH UỶ
BÍ THƯ

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK

Êban Y Phu

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Các ban xây dựng Đảng Trung ương; (b/c)
- Văn phòng TW Đảng và T26;
- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;
- Các ban của Tỉnh ủy;
- Ban cán sự đảng, Đảng đoàn của tỉnh;
- Các đồng chí TUV;
- Các huyện, thị uỷ, thành ủy, đảng ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Lưu VPTU; Phòng TH(cg).